

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, phòng cháy chữa cháy, thuế, đất đai và bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh và các cơ sở thuê nhà xưởng tại khu công nghiệp Biên Hòa 1, thành phố Biên Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án chuyển đổi Khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành Khu đô thị - thương mại - dịch vụ và cải thiện môi trường;

Thực hiện Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai phương án di dời các nhà máy, xí nghiệp theo Đề án chuyển đổi Khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành Khu đô thị thương mại - dịch vụ và cải thiện môi trường;

Thực hiện Thông báo số 243/TB-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của đồng chí Thái Bảo - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại buổi làm việc về một số nội dung liên quan Đề án chuyển đổi công năng khu công nghiệp Biên Hòa 1 và Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 257/TTr-SNNMT ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, phòng cháy chữa cháy, thuế, đất đai và bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh và các cơ sở thuê nhà xưởng tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1, thành phố Biên Hòa; ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 3085/SNV-TCBC ngày 15 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, phòng cháy chữa cháy, thuế, đất đai và bảo vệ môi trường.

- Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh và các cơ sở thuê nhà xưởng tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố

Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (*danh sách đính kèm*).

- Thời kỳ kiểm tra: từ ngày 31 tháng 12 năm 2023 đến ngày 15 tháng 5 năm 2025. Trong quá trình kiểm tra nếu có phát hiện thêm cơ sở ngoài danh sách kèm theo quyết định này và những vụ việc có dấu hiệu vi phạm liên quan trước và sau thời kỳ kiểm tra, Đoàn kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra làm rõ.

- Thời hạn kiểm tra là 45 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định kiểm tra.

Điều 2. Thành lập Đoàn kiểm tra, gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông Trần Trọng Toàn, chức vụ: Phó Giám đốc Sở - Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng đoàn;

2. Ông Nguyễn Quốc Ân, chức vụ: Phó Trưởng ban - Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai, Phó Trưởng đoàn;

3. Ông Lê Văn Bình, chức vụ: Trưởng phòng - Phòng Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Phó Trưởng đoàn;

4. Ông Trình Trọng Trung, chức vụ: Phó Trưởng phòng - Phòng Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thành viên, Thư ký;

5. Ông Nguyễn Công Lợi, chức vụ: Phó Trưởng phòng - Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ, Công an tỉnh, Thành viên;

6. Ông Nguyễn Huy Anh, chức vụ: Phó Đội trưởng - Đội Công tác phòng cháy, Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ, Công an tỉnh, Thành viên;

7. Ông Võ Ngọc Châu, chức vụ: Phó Trưởng Văn phòng đại diện thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Thành viên;

8. Ông Hồ Tuấn An, chức vụ: Phó Trưởng phòng - Phòng Thanh tra Kiểm tra 4, Chi cục Thuế Khu vực XV; Thành viên;

9. Ông Dương Phi Điệp, chức vụ: Phó Trưởng phòng - Thanh tra Kiểm tra 3 thuộc Chi cục Thuế Khu vực XV, Thành viên;

10. Bà Lê Ngọc Hân, chức vụ: Chuyên viên - Phòng Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thành viên;

11. Ông Trần Minh Luật, chức vụ: Chuyên viên - Phòng Quy hoạch, Khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thành viên;

12. Bà Trần Thị Dung, chức vụ: Chuyên viên - Phòng Đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thành viên;

13. Ông Đặng Xuân Trường, chức vụ: Thanh tra viên - Thanh tra Sở Xây dựng, Thành viên;

14. Ông Thái Minh Tâm, chức vụ: Cán bộ - Đội Công tác phòng cháy, Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ, Thành viên.

Điều 3. Nhiệm vụ của Đoàn Kiểm tra

1. Tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, phòng cháy chữa cháy, thuế, đất đai và bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh và các cơ sở thuê nhà xưởng tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo quy định.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền phương án xử lý các tồn tại, vướng mắc trong hoạt động kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, phòng cháy chữa cháy, thuế, đất đai và bảo vệ môi trường.

3. Đoàn Kiểm tra thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm. Giao Trưởng Đoàn kiểm tra có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch kiểm tra, xác định cụ thể nội dung kiểm tra, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Đoàn kiểm tra.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

Trong quá trình tiến hành kiểm tra, Trưởng Đoàn kiểm tra được sử dụng con dấu của cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường khi ban hành các văn bản của Đoàn kiểm tra.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ và tự giải tán sau khi có văn bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh; Chi cục trưởng Chi Cục thuế khu vực XV; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai; Tổng Giám đốc Tổng công ty Phát triển khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông (bà) quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, KTN.



Hồ Văn Hà



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 15/5/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ TẠI KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
I	DANH SÁCH HỢP ĐỒNG THUÊ LẠI ĐẤT VÀ SỬ DỤNG HẠ TẦNG KCN BIÊN HÒA 1						
A	DOANH NGHIỆP FDI: 05 doanh nghiệp						
1	Cty TNHH sản xuất hàng mây gỗ Đồng Nai - Bochang	Đường 8	Sản xuất các sản phẩm từ gỗ	2041	2042	14.008,00	Hợp tác với Công ty GLP khai thác 7.500 m ² nhà xưởng lưu hàng hóa thông quan
2	Công ty TNHH giặt mài Texma Vina (May Mặc Civic cũ)	Đường 3	Xưởng giặt mài quần áo jeans	2044	2045	3.573,10	
3	Cty TNHH Fashion Garment 2 (Xi nghiệp Fashion Garment)	Đường 3	Xưởng may	2041	2041	9.973,20	
4	Chi nhánh Công ty CP Everpia Việt Nam	Đường 4	sản xuất vải dùng may khăn và khăn	2022	2043	28.762,20	
5	Chi nhánh Công ty TNHH Great Veca VN (năm 2018, GreatVeca chuyển về Giang Điền, Cty TNHH Great Kingdom International Corporation Biên Hòa hoạt động tại vị trí của Great Veca. Hiện nay, Great Kingdom đã chấm dứt dự án nhưng Great Veca vẫn chưa thanh lý HĐ với Sonadezi)	Đường 8		2022	2066	8.453,40	
B	DOANH NGHIỆP TRONG NƯỚC: 66 Doanh nghiệp						
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Vật liệu Xây dựng FICO	Đường 2	Xi măng trắng	2051	2051	22.579,20	
2	Công ty Cổ phần cơ giới và xây lắp số 9	Đường 9		2051	2051	18.673,20	Đơn vị thuê: Công ty Ô tô Bắc Quang, Công ty Trường Vinh

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
							thuê làm showroom bảo dưỡng xe ô tô
3	Công ty Cổ phần Gạch men Thanh Thanh	Đường 1	Gạch men	2051	2051	63.870,90	
4	Công ty Cổ phần Bao bì Biên Hòa (SOVI)	đường 7	Bao bì carton	2051	2051	60.789,10	
	- Phân xưởng Xeo		Giấy cuộn				
	- Phân xưởng Carton		Thùng carton các loại				
	- Phân xưởng in Offset		Hộp giấy Offset				
5	Công ty cổ phần Sam Holdings	Đường 9	Sản xuất dây cáp điện viễn thông	2051	2051	11.689,00	Đơn vị thuê: Công ty Cổ phần Tân Phú
6	Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam - Xí nghiệp Cao su Đồng Nai (tên cũ: Công ty Công nghiệp Cao Su Miền Nam)	Đường 9, đường 11	Lốp xe, săm xe	2051	2052	37.445,70	
7	Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Đồng Nai	Đường 2	Sản xuất chế biến gỗ xuất khẩu	2051	2051	19.583,70	
8	Công ty TNHH MTV Hoá chất Cơ bản Miền Nam:			2051	2051	82.308,90	
	Nhà máy Hóa chất Tân Bình	Đường 5	Muối nhôm Sunfat, H ₂ SO ₄				
	Nhà máy Hóa chất Đồng Nai	Đường 1	H ₃ PO ₄ kỹ thuật, thực phẩm				
9	Chi nhánh Công ty CP dây cáp điện Việt Nam (Cadivi):						
	Nhà máy Cadivi Miền Đồng (Cơ sở Long Biên)	Đường 1	Sản xuất dây cáp điện	2051	2051	20.420,9	
	Nhà máy Cadivi Miền Đồng (Cơ sở chính Thành Mỹ)	Đường 1		2051	2051	24.753,1	
10	Xí nghiệp Vĩnh Hưng	Đường 3	Thiết bị, phụ tùng cơ khí	2051	2051	2.178,10	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Kim Vĩnh Thắng
11	Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp Đồng Nai	Đường 1	Mua bán phân bón, nông sản, vật tư thiết bị phụ tùng máy móc	2051	2051	28.838,80	

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
			phục vụ nông nghiệp và thủy sản, thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, lâm sản, hàng thủ công mỹ nghệ, lương thực, thực phẩm, giống cây trồng; đại lý mua bán phân bón, nông sản, lương thực, nông sản thực phẩm chế biến.				
12	Công ty Cổ phần XNK Hóa chất Miền Nam (Hóa chất cơ bản Miền Nam) - Nhà máy hóa chất Biên Hòa	Đường 5	sản xuất xút	2051	2051	16.508,60	
13	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa	Đường 1	Sản xuất kinh doanh bê tông thương phẩm, các kiện bê tông đúc sẵn, cột điện bê tông ly tâm ứng suất trước, cọc ống dự ứng lực các loại	2051	2051	28.732,30	
14	Công ty TNHH sản xuất và thương mại vật liệu xây dựng Hoàng Phúc	Đường 9	Gốm định hình rãnh hàn	2051	2051	8.694,90	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Dong IL Engineering Việt Nam
15	Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa	Đường 2	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2051	2051	26.288,90	Đơn vị thuê: Công ty TNHH kho vận Mekong

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
16	Công ty Sản xuất thương mại dịch vụ Đồng Nai (Công ty Nam Hải)	Đường 6	xưởng sản xuất nước đá và sản xuất giấy carton	2051	2051	4.642,60	Đơn vị thuê: Công ty Giấy Tiến Nam thuê kho Nam Hải, tháng 6/2025 hết hợp đồng thuê xưởng, Công ty Tiến Nam đã di dời đến KCN Hồ Nai); Công ty TNHH Vương Vinh Phát thuê bãi xe; bà Tạ Ngọc Mỹ Chi thuê kho chứa gạch
	Công ty CP Sản xuất thương mại dịch vụ Đồng Nai (tên cũ Xí nghiệp chế biến nông sản và thực phẩm chăn nuôi Đồng Nai)		chế biến nông sản và thực phẩm chăn nuôi	2051	2051	16.711,60	
17	XN Xây dựng và SX công nghiệp - Cty CP ĐTXD số 5 (Công ty CP Đầu tư xây dựng số 5)	Đường 5	Gia công kết cấu thép và nhà xưởng công trình,	2051	2051	24.669,90	
18	Công ty CP XNK rau Quả (Tên cũ: Cty XNK Rau quả III)	Đường 9	Cung ứng vật tư, thu mua nông lâm hải sản, ngoại thương, bán buôn	2051	2051	7.036,70	Đơn vị thuê: Công ty Vĩnh Phát Lộc
19	Xí nghiệp Hơi kỹ nghệ Biên Hòa (SOVIGAS) - Chi nhánh Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn	Đường 2	Oxy, nitơ, argon, acetylen	2051	2051	24.837,50	
20	Công ty Cổ phần Thiết bị điện	Đường 9	chế tạo thiết bị điện	2051	2051	34.994,90	Đơn vị thuê: Công ty Cổ phần thiết bị điện đã di dời, cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Lục Thành thuê đất, Công ty Cổ phần Tập đoàn Lục Thành không hoạt động sản xuất tại khu đất nêu trên mà cho 03 công ty thuê lại nhà xưởng với mục đích là kho chứa hàng: 1) Công ty TNHH TM Xuất nhập khẩu Toàn Lục MN Việt Nam (thuê kho chứa xe đạp, máy điện), 2) Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Zhuoli (thuê kho chứa xe đạp, máy điện), 3) Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam (thuê kho chứa hạt nhựa nguyên sinh)
21	Công ty Cổ phần Bột giặt Net	Đường 8	sản xuất bột giặt	2051	2051	21.196,60	Đơn vị thuê: Công ty TNHH CP Bóng đèn

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
							Phích nước Rạng Đông thuê kho chứa hàng; Công ty TNHH Sotrans Logistics thuê làm kho chứa hàng; Công ty TNHH LB Phát Đạt thuê làm kho chứa hàng
22	Công ty Cổ phần Điện cơ Đồng Nai	Đường 2	Quạt điện, đồ điện gia dụng	2051	2051	11.269,80	
23	Công ty Cổ phần DNP Holding (tên cũ là Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai)	Đường 9	Sản xuất các sản phẩm từ plastic, ống nhựa, phụ kiện và các sản phẩm từ nhựa, sản xuất bao bì	2051	2051	28.937,70	
24	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Dielac	Đường 1	Sữa, bột dinh dưỡng	2051	2051	33.811	
25	Công ty CP công trình Giao thông Vận tải Đồng Nai	Đường 6	Kinh doanh cảng vật liệu xây dựng	2051	2051	15.229,40	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Quốc Hạng
26	Công ty Cổ phần Vinacafe Biên Hoà	Đường 1	Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu cà phê, chè, thức uống nhanh và các sản phẩm thực phẩm	2051	2062	13.111,30	
27	Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang: - Xí nghiệp đèn ống - Xí nghiệp Ống thủy tinh	Đường 1, đường 3	Sản xuất các loại bóng đèn, sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2051	2051	25.395,50	
28	Công ty Thuốc lá Đồng Nai (Công ty TNHH MTV Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)	-	Kho chứa nguyên liệu thuốc lá	2051	2051	9.830,80	
29	Công ty CP công nghiệp và xuất nhập khẩu cao su - Nhà máy Cao su Tam Hiệp (Xí nghiệp	Đường 3	Sản xuất gia công đế giày	2051	2051	21.421,10	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Gu Bang, công ty TNHH Phụ tùng Thống Nhất, Công ty TNHH MT

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
	Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp)						Vina, Công ty TNHH Cmax, Công ty TNHH Sao Nam, Công ty TNHH HNR
30	Chi nhánh Công ty Cổ phần Việt - Pháp Sản xuất Thức ăn gia súc (Proconco)	Đường 9	Thức ăn gia súc	2051	2051	25.776,90	
31	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Đồng Nai (tên khác: Donimex)	Đường 9	xưởng chế biến nông sản	2051	2051	20.594,90	Đơn vị thuê: Công ty TNHH TMDV XNK Đồng Tiến; Công ty TNHH TMDV Tiến Phát Đạt; Công ty TNHH Kỹ Thuật Công Nghiệp Đại Nam
32	Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL (tên cũ: Công ty CP thép Biên Hòa Vicasa)	Đường 9	Thép thời, thép cán	2051	2051	197.436,00	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Cơ khí xây dựng Đàm Gia Phú
33	Công ty Cổ phần Việt - Pháp Sản xuất Thức ăn gia súc (Proconco) (tên cũ: Công ty LD Việt Pháp SX thức ăn gia súc PROCONCO)	Đường 9	sản xuất thức ăn gia súc	2041	2041	29.035,60	
34	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim (Sadakim)	Đường 2	Thép đúc, gang đúc, sản phẩm gia công cơ khí	2051	2051	69.385	Một phần cho Công ty TNHH MTV Thương mại Nguyễn Nhật Huy thuê làm bãi đỗ xe sau đó Công ty TNHH MTV Thương mại Nguyễn Nhật Huy cho Chi nhánh Công ty CP Ô tô Trường Hải thuê
35	Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai	Đường 7	Sản xuất, kinh doanh sơn nước, sơn alkyd, bột trét tường	2049	2019	11.975,10	
36	Công ty TNHH Một Thành Viên Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam (VINAPPRO)	Đường 2 và đường 7	Chế tạo, sản xuất, kinh doanh các loại động cơ đốt trong và phụ tùng kèm theo	2051	2051	64.429,80	
37	Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP	Đường 2	Sản xuất thép	2051	2051	8.197,70	
38	Công ty Cổ phần	Đường 1	Sản xuất	2051	2051	21.817,30	Đơn vị thuê: Công ty

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
	Chương Dương		thiết bị, máy móc, phụ tùng kim loại cho xây dựng, sản xuất cấu kiện bê tông				TNHH MTV Kết cấu thép Chương Dương hoạt động gia công kéo thép, Công ty TNHH MTV Kết cấu thép Chương Dương cho Công ty TNHH Ô tô Bắc Quang làm kho bãi
39	Nhà máy Bibica Biên Hòa - Công ty Cổ phần Bibica	Đường 1	Bánh kẹo, đường, nha, rượu, bột dinh dưỡng, sữa và các sản phẩm từ sữa	2051	2018	34.824,10	
40	Công ty CP Công nghệ cao	Đường 7	-	2023	2023	7.445,20	
41	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Đường 12	Sản xuất bê tông thương phẩm	2051	2051	23.289,20	Một phần là trạm trộn bê tông; một phần cho Công ty TNHH TM và DV Phương Giang thuê làm dịch vụ vận chuyển
42	Công ty Cổ phần Nhất Nam	Đường 9	Ván ép, gỗ tinh chế	2051	2051	49.803,80	
43	Công ty CP đầu tư PT vận tải Vĩnh Phú	-	-	2051	2051	12.604,60	
44	Công ty CP Len Việt Nam (tên cũ: Nhà máy Len Biên Hòa)	Đường 2	-	2051	2051	14.368,00	
45	Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai	Đường 2	Sản xuất hàng may mặc xuất khẩu, kinh doanh sản phẩm thiết bị phụ tùng dệt may	2051	2051	32.436,90	Đơn vị thuê: Công ty Cổ phần Đồng Việt Phú, Công ty Cổ phần Đồng Minh Phú
46	Công ty cổ phần Đồng Nai (Codona)	Đường 2	sản xuất giấy vàng mã, thùng carton	2051	2051	10.342,00	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Kỹ thuật Triệu Lê (thuê xưởng của Công ty Cổ phần Đồng Nai); Công ty CP đầu tư PT vận tải Vĩnh Phú (thuê nhà xưởng của Công ty Cổ phần Đồng Nai); Công ty TNHH Chính Minh (thuê xưởng của Công ty Cổ phần Đồng Nai); Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Vĩnh Phúc (thuê nhà xưởng của Công ty Cổ phần

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
							Đồng Nai)
47	Công ty TNHH Việt Hoa	-	Chế biến dầu thực vật, sơ chế nông sản;... cho thuê kho	2051	2051	3.545,80	
48	Công ty CP gạch ngói Đồng Nai	Đường 2	Gạch ngói	2051	2051	64.100,90	
49	Công ty Cổ phần Cơ khí Thực phẩm và Xây lắp Biên Hòa	Đường 9	Sản phẩm cơ khí	2051	2051	47.142,30	
50	Công ty Cổ phần Miền đông	-	-	2051	2051	12.267,80	Có văn phòng giao dịch, không hoạt động sản xuất
51	Doanh nghiệp Tư nhân Tấn Phát II	-	Sản xuất, gia công, sửa chữa cơ khí, chế tạo máy công nghiệp	2051	2051	9.737,30	
52	Công ty CP Tập đoàn Tân Mai		Sản xuất giấy (hiện đã ngưng hoạt động, cho thuê mặt bằng, kho bãi)	2051	2051	177.977,30	Đơn vị thuê: Công ty TNHH MTV Khang Thành Phúc thuê làm bãi đỗ xe
53	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tín Nghĩa	Đường 8	-	2051	2051	44.515,60	Đơn vị thuê: Công ty Cổ phần DNP Holding sản xuất phụ kiện nhựa ống nước
	Công ty Cổ phần Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Đường 9	Bến thủy nội địa	2051	2051	11.941,10	
54	Công ty Cổ phần Cơ khí Đồng Nai	Đường 4	Thiết kế, chế tạo, gia công, sửa chữa sản phẩm cơ khí phục vụ công, nông nghiệp và xây dựng cơ bản	2051	2051	15.351,00	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Ru Lô Mê Không thuê xưởng
55	Công ty Cổ phần Tấm lợp Vật liệu xây dựng	Đường 4	Xi măng, tấm lợp, gạch bê tông, ngói màu	2051	2051	90.024,60	
56	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hòa (tên cũ là Công ty TNHH MTV Đường TTC Biên Hòa - Đồng Nai)	Đường 1	Sản xuất và kinh doanh đường tinh luyện các loại	2051	2051	177.548,60	
57	Tổng Công ty CP đầu tư và XNK Foodinco	Đường 9	-	2051	2051	2.756,70	Đơn vị thuê: Công ty TNHH MTV Gỗ Việt thuê để sản xuất gỗ
58	Công ty TNHH	Đường 5	-	2051	2051	19.034,00	Đơn vị thuê: Công ty

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
	Tiên Triết						Cổ phần Solution Pet để sản xuất vỏ chai nhựa
59	CN Cty CP Pin аккумуля Miền Nam - XN Ấc quy Đồng Nai (tên ký HĐĐTĐ: Công ty Cổ phần Pin Ấc quy Miền Nam)	Đường 1	Sản xuất, kinh doanh bình ắc quy các loại	2051	2051	25.726,20	
60	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 - Khu thí nghiệm Biên Hòa	Đường 1	Đo lường và thử nghiệm	2051	2051	2.506,20	
61	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái	Đường 1	Dây nhôm, thau hình, nhôm hình	2051	2051	14.462,00	
62	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Tân Đông Dương	Đường 3	Mực in cho ngành bao bì, sơn gỗ	2051	2051	13.200,00	
63	Công ty Cổ phần Tổng hợp gỗ Tân Mai	Đường 1	Máy hàng may mặc xuất khẩu	2051	2051	20.425,90	08 đơn vị (cho thuê kho và sân bãi): Công ty Cổ phần Thuận Hải Energy; Công ty TNHH Thuận Thanh Tuyển; Công ty TNHH Dầu Nhờn GS Việt Nam; Công ty TNHH Dầu nhờn Sungbo Việt Nam; Công ty TNHH MTV Khởi Nam; Công ty Friwo Việt Nam; Công ty TNHH Vietcasto; Công ty CP Dịch Vụ Gia công và thử nghiệm Vũng Tàu
64	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Sản xuất Gia công và Bao bì (Packsimex)	Đường 4	Sản xuất bao bì	2051	2051	19.135,70	Đơn vị thuê: Công ty TNHH Korea Express - Packsimex thuê nhà xưởng để sản xuất nguyên vật liệu, bao bì, xốp bọt không khí; Công ty TNHH Vĩ Na Men thuê kho để chứa gạch men và Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Phước Tâm thuê kho để chứa gạch men
65	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Đường 5 và đường 9	Xây dựng ống truyền tải nước thải về KCN Biên Hòa 2	2051	2051	1.610,90	

TT	Tên Công ty/doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Thời hạn thuê	Thời hạn hoạt động	Diện tích thuê (m ²)	Ghi chú
66	Công ty CP Sonadezi Giang Điền	Đường 1	Đầu tư xây dựng kinh doanh tòa nhà Sonadezi	2051	2051	11.183,30	
II	DOANH NGHIỆP THUÊ ĐẤT TRỰC TIẾP CỦA NHÀ NƯỚC: 09 doanh nghiệp						
1	Công ty Liên doanh Lenex	Đường 1	Sản xuất vật liệu và thiết bị dây dưng	20/3/2016	-	3.100,0	UBND tỉnh đã thu hồi đất tại Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 30/12/2017
2	Công ty TNHH Clipsal Việt Nam	Đường 7	Sản xuất thiết bị điện	31/12/2017	-	5.373,2	UBND tỉnh đã thu hồi đất tại Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 13/5/2019
3	Công ty dây đồng Việt Nam CFT	Đường 9	Sản xuất dây cáp điện	31/12/2017	-	24.018,7	UBND tỉnh đã thu hồi đất tại Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 22/7/2019
4	Công ty CP thực phẩm và nước giải khát Dona Newtower	Đường 8	Sản xuất nước giải khát trái cây	31/12/2017	-	14.072,0	UBND tỉnh đã thu hồi đất tại Quyết định số 2333/QĐ-UBND ngày 29/7/2019
5	Công ty Tôn Phương Nam	đường 5	Sản xuất tôn mạ kẽm, tôn mạ màu dạng cuộn	09/6/2020	-	28.000	UBND tỉnh đã thu hồi đất tại Quyết định số 5016/QĐ-UBND ngày 31/12/2020
6	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai	-	-	Thời hạn sử dụng (thời hạn hoạt động tại bến cảng 10/2020)	-	35.353,2	Đã thu hồi đất do tự nguyện trả lại đất (Quyết định số 3867/QĐ-UBND ngày 21/10/2020)
		-	-	-	-	1.930,8	Thuộc trạm cắt điện 220kV (biến áp)
		-	-	283,2	-	31/12/2017	Thuộc trạm cắt điện 220kV (biến áp)
		-	-	01/7/2064	-	8.137,1	Trạm biến điện 110kV (thuê đất trả tiền hàng năm)
7	Công ty CP cấp nước Đồng Nai (thủy đài)	Đường 1, đường 4	-	10/7/2056	-	4.949,0	
8	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng số 3	Đường 1	Văn phòng và phòng thí nghiệm	Lâu dài	-	18.798,7	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất
9	Công ty Cổ phần Đồng Nai	Đường 2	Văn phòng và xưởng sản xuất	Lâu dài	-	27.166,7	